

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2018/HSPT

Ngày 14/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Ngọc

Các Thẩm phán: Ông Lê Quốc Hương và ông Nguyễn Tài Sử.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huế -Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tô Quyên – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2018/HSPT ngày 25 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo: Phạm Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2018/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đắk G'Long, tỉnh Đắk Nông.

1. Bị cáo có kháng cáo: Phạm Văn H, sinh năm 1997, tại tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Ph và bà Đàm Thị L. Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23-01-2018, Phạm Văn H đến nhà bà H'H ở thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để hỏi mua mảnh đất rừng có diện tích khoảng 02 ha tại lô 1,2,3,4,5,21 khoảnh 5 Tiểu khu 1733 do Ban quản lý rừng phòng hộ G quản lý thuộc địa phận xã Đ, huyện Đ thì bà H'H đồng ý bán. Bà H'H dẫn H đi xem và chỉ ranh giới, trên đất có các cây thân gỗ có đường kính lớn nhất là 12cm và các cây lô ô có đường kính lớn nhất 5,5cm. Sau khi xem xong, hai

bên thống nhất giá bán mảnh đất là 35.000.000 đồng, H trả trước 15.000.000 đồng, số tiền còn lại H sẽ trả vào tháng 3-2018.

Sáng ngày 25-01-2018, H mang theo 01 dao phát vào lô 1,2,3,4,5,21 khoảnh 5, Tiểu khu 1733 bắt đầu chặt phá cây rừng. Thời gian chặt phá từ 07 giờ đến 11 giờ; buổi chiều từ 13 giờ đến 16 giờ, H chặt phá cây rừng cho đến ngày 04-02-2018 thì nghỉ.

Sáng ngày 06-02-2018, H tiếp tục vào vị trí trên để chặt phá cây rừng, đến 10 giờ cùng ngày thì bị nhân viên Ban quản lý rừng phòng hộ G và Hạt kiểm lâm huyện Đ phát hiện mời về làm việc.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 06-02-2018, xác định tổng diện tích rừng bị hủy hoại là 17.630m², tại lô 01, 2,3,4,5,21 khoảnh 5 Tiểu khu 1733 do Ban quản lý rừng phòng hộ G quản lý, thuộc địa giới hành chính xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Tại Bản kết luận giám định ngày 06-02-2018 của Giám định viên tư pháp trong lĩnh vực lâm nghiệp, kết luận: Về trạng thái: Lô 01, 4 là rừng thường xanh nghèo; lô 2 là rừng thường xanh kiệt; lô 3 là rừng thường xanh trung bình; lô 5 là rừng lồ ô, tre nứa; lô 21 là đất nông nghiệp (hiện trạng là lồ ô, tre nứa xen cây gỗ nhỏ), về loại rừng: Rừng sản xuất; về mức độ thiệt hại: 100% về giá trị thiệt hại rừng: 33.721.483 đồng.

Về vật chứng vụ án: 01 dao phát, cán dao bằng gỗ dài 50cm, lưỡi dao bằng sắt dài 38cm.

Về trách nhiệm dân sự: Ban quản lý rừng phòng hộ G yêu cầu bồi thường số tiền 33.721.438 đồng, H đã bồi thường được số tiền 2.000.000 đồng.

Tại bản án sơ thẩm số 36/2018/HSST ngày 13-8-2018 của Tòa án nhân dân huyện Đắk G'Long, tỉnh Đắk Nông: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 243, điểm b,s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 01 năm 9 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án quyết định xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, nghĩa vụ nộp án phí và tuyên quyền kháng cáo của bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 14-8-2018 bị cáo Phạm Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và kháng cáo về mức bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình. Không chấp nhận kháng cáo của

bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt, sửa bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự do bị cáo đã tự nguyện nộp 1.214.000 đồng để khắc phục thiệt hại trong gia đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm tại cơ quan hi hành án dân sự.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Ngày 25-01-2018, Phạm Văn H chặt phá diện tích rừng tại lô 1,2,3,4,5,21 khoảnh 5, Tiểu khu 1733 bắt đầu chặt phá cây rừng. Thời gian chặt phá từ 07 giờ đến 11 giờ; buổi chiều từ 13 giờ đến 16 giờ, H chặt phá cây rừng cho đến ngày 04-02-2018, đến ngày 06-02-2018, H tiếp tục vào vị trí trên để chặt phá cây rừng, đến 10 giờ cùng ngày thì bị nhận viên Ban quản lý rừng phòng hộ G và Hạt kiểm lâm huyện Đ phát hiện.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 06-02-2018, xác định tổng diện tích rừng bị hủy hoại là 17.630m²; về mức độ thiệt hại: 100% về giá trị thiệt hại rừng: 33.721.483 đồng. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2018/HSST ngày 13-8-2018 của Tòa án nhân dân huyện Đắk G'Long, tỉnh Đắk Nông kết án bị cáo Phạm Văn H về tội “Hủy hoại rừng” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 243 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt chính và tại phiên Tòa xin được hưởng án treo của bị cáo H, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong gia đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới: Bị cáo có ông nội là Phạm Văn Th được Hội đồng Chính phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thương huy chương chiến sỹ vẻ vang, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, ngày 25/8/2018 bị cáo đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và bồi thường tiếp cho Ban quản lý rừng phòng hộ G số tiền 1.214.000 đồng tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đắk Glong, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự như bản án sơ thẩm đã tuyên, cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Mặc dù có phát sinh tình tiết mới nhưng H hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện, quyết định xử phạt bị cáo Hải 01

năm 9 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn H.

Đối với nội dung kháng cáo xin giảm mức bồi thường thiệt hại dân sự, Hội đồng xét xử xét thấy, tại Bản kết luận giám định ngày 06-02-2018 của Giám định viên tư pháp trong lĩnh vực lâm nghiệp, kết luận: Về trạng thái: Lô 01, 4 là rừng thường xanh nghèo; lô 2 là rừng thường xanh kiệt; lô 3 là rừng thường xanh trung bình; lô 5 là rừng lồ ô, tre nứa; lô 21 là đất nông nghiệp (hiện trạng là lồ ô, tre nứa xen cây gỗ nhỏ), về loại rừng: Rừng sản xuất; về mức độ thiệt hại: 100% về giá trị thiệt hại rừng: 33.721.483 đồng. Bị cáo đã bồi thường 2.000.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc bị cáo bồi thường tiếp cho Ban quản lý rừng phòng hộ G số tiền 31.721.000 đồng là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 589 của Bộ luật dân sự. Ngày 25/8/2018 bị cáo bồi thường tiếp cho Ban quản lý rừng phòng hộ G tiền 1.214.000 đồng, cần buộc bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 30.507.000 đồng.

Từ những phân tích trên, xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn H, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt, do có phát sinh tình tiết mới nên sửa bản án sơ thẩm về bồi thường thiệt hại và điều luật áp dụng đối với bị cáo.

Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt; sửa bản án sơ thẩm về điều luật áp dụng và trách nhiệm dân sự.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 243, điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 01 năm 9 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường tiếp cho Ban quản lý rừng phòng hộ G số tiền 30.507.000 đồng.

3. Về án phí : Bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 1.586.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm (bị cáo đã nộp xong ngày 25/8/2018).

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS - CA tỉnh;
- TAND huyện Đắk GLong;
- VKSND huyện Đắk GLong;
- Chi cục THADS huyện Đắk GLong;
- Công an huyện Đắk GLong;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu, Tổ Hành chính tư pháp.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Thị Ngọc

